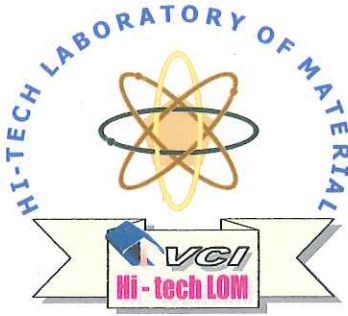




VIỆN CƠ KHÍ NĂNG LƯỢNG VÀ MỎ - VINACOMIN (IEMM)
(VINACOMIN - Institute of Energy and Mining Mechanical Engineering)
TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM KIỂM ĐỊNH VÀ TỰ ĐỘNG HÓA (TVCI)
(Testing and Verification Center for Industry)
PHÒNG THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU & KIỂM TRA KHÔNG PHÁ HỦY
(Laboratory of Material and NDT)

Trụ sở (Head office): 565 Nguyễn Trãi – Thanh Xuân – Hà Nội
PTN (Laboratory): Số 3- ngõ 76- đường Trung Văn-quận Nam Từ Liêm- Hà Nội
Tel: +84-24-3552 5553 / 3854 2142; Fax: +84-24-3854 3154
Email: hitechlom@gmail.com

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2019 (Hanoi, April 24th - 2019)

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

(Test Report)

Số (N^o): VCN 414-19-M01

Tên mẫu thử (Sample): Thang cáp 300x100x2 L30000mm, mạ kẽm nhúng nóng
Mô tả mẫu (Description): Mẫu nguyên vẹn, dài 3 mét
Đơn vị gửi mẫu (Client): Công ty TNHH HVC Hưng Yên
Địa chỉ (Address): Thôn Thọ Bình, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 22/04/2019
Ngày thử nghiệm (Test duration): 23/04/2019
Tiêu chuẩn đánh giá (Evaluation standard): NEMA VE 1
Kết quả (Test Result(s)): Đạt

TT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Phương pháp thử	Mức quy định	Kết quả	Đánh giá
1	Đo kích thước					
	Chiều rộng (W)	mm	Thước cặp Mitutoyo Thước mét dài	300 ^{±6}	301.5	Đạt
	Chiều cao (H)	mm		100 ^{±10}	99.4	
	Chiều dày (T)	mm		-	2.5	
	Chiều dài (L)	mm		3000 ^{±5}	2999	
2	Đo chiều dày lớp phủ		ASTM E376:2017			
	Chiều dày lớp phủ thang cáp	µm		-	66÷74	Đạt
3	Thử tải trọng máng cáp		NEMA VE 1			
	Khoảng cách hai gối đỡ: 2,4m Tải trọng thử: 74kg/m	-		Mẫu không bị phá hủy	Mẫu không bị phá hủy	Đạt

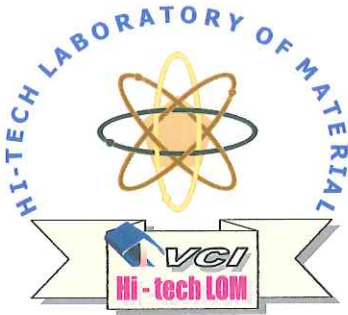


NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG



NGUYỄN THU HIỀN

Ghi chú: - Kết quả trên chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng gửi đến
- Tên mẫu do khách hàng đặt. Mẫu thử không lưu tại PTN kể từ ngày phát hành báo cáo này.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của PTN.



VIỆN CƠ KHÍ NĂNG LƯỢNG VÀ MỎ - VINACOMIN (IEMM)
 (VINACOMIN - Institute of Energy and Mining Mechanical Engineering)
 TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM KIỂM ĐỊNH VÀ TỰ ĐỘNG HÓA (TVCI)
 (Testing and Verification Center for Industry)
PHÒNG THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU & KIỂM TRA KHÔNG PHÁ HỦY
 (Laboratory of Material and NDT)

Trụ sở (Head office): 565 Nguyễn Trãi – Thanh Xuân – Hà Nội
 PTN (Laboratory): Số 3- ngõ 76- đường Trung Văn-quận Nam Từ Liêm- Hà Nội
 Tel: +84-24-3552 5553 / 3854 2142; Fax: +84-24-3854 3154
 Email: hitechlom@gmail.com

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2019 (Hanoi, April 24th - 2019)

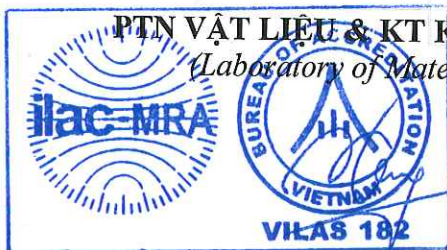
BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

(Test Report)

Số (N^o): VCN 414-19-M02

Tên mẫu thử (Sample): Máng cáp 300x100x2 L30000mm, mạ kẽm nhúng nóng
 Mô tả mẫu (Description): Mẫu nguyên vẹn, dài 3 mét
 Đơn vị gửi mẫu (Client): Công ty TNHH HVC Hưng Yên
 Địa chỉ (Address): Thôn Thọ Bình, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
 Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 22/04/2019
 Ngày thử nghiệm (Test duration): 23/04/2019
 Tiêu chuẩn đánh giá (Evaluation standard): NEMA VE 1-2002
 Kết quả (Test Result(s)):

TT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Phương pháp thử	Mức quy định	Kết quả	Đánh giá
1	Đo kích thước					
	Chiều rộng (W)	mm	Thước cặp Mitutoyo Thước mét dài	300 ⁺⁶	302.0	Đạt
	Chiều cao (H)	mm		100 ⁺¹⁰	100.09	
	Chiều dày (T)	mm		-	2.49	
	Chiều dài (L)	mm		3000 ⁺⁵	2999.5	
2	Đo chiều dày lớp phủ		ASTM E376:2017			
	Chiều dày lớp phủ máng cáp	µm		-	86÷108	Đạt
3	Thử tải trọng máng cáp		NEMA VE 1			
	Khoảng cách hai gối đỡ: 2,4m Tải trọng thử: 74kg/m	-		Mẫu không bị phá hủy	Mẫu không bị phá hủy	Đạt



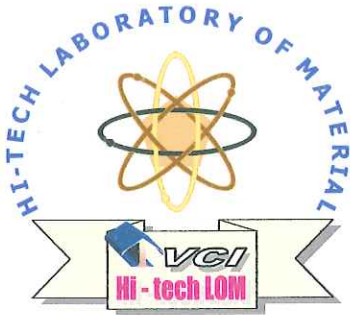
NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG



KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

NGUYỄN THU HIỀN

Ghi chú: - Kết quả trên chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng gửi đến
 - Tên mẫu do khách hàng đặt. Mẫu thử không lưu tại PTN kể từ ngày phát hành báo cáo này.
 - Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của PTN.



VIỆN CƠ KHÍ NĂNG LƯỢNG VÀ MỎ - VINACOMIN (IEMM)
 (VINACOMIN - Institute of Energy and Mining Mechanical Engineering)
 TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM KIỂM ĐỊNH VÀ TỰ ĐỘNG HÓA (TVCI)
 (Testing and Verification Center for Industry)
PHÒNG THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU & KIỂM TRA KHÔNG PHÁ HỦY
 (Laboratory of Material and NDT)

Trụ sở (Head office): 565 Nguyễn Trãi – Thanh Xuân – Hà Nội
 PTN (Laboratory): Số 3- ngõ 76- đường Trung Văn- quận Nam Từ Liêm- Hà Nội
 Tel: +84-24-3552 5553 / 3854 2142; Fax: +84-24-3854 3154
 Email: hitechlom@gmail.com

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2019 (Hanoi, April 24th - 2019)

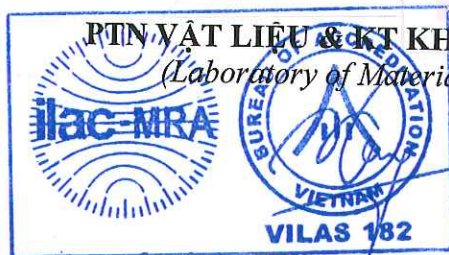
BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

(Test Report)

Số (N^o): VCN 414-19-M04

Tên mẫu thử (Sample): Máng cáp 300x100x2 L30000mm, mạ kẽm điện phân
 Mô tả mẫu (Description): Mẫu nguyên vẹn, dài 3 mét
 Đơn vị gửi mẫu (Client): Công ty TNHH HVC Hưng Yên
 Địa chỉ (Address): Thôn Thọ Bình, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
 Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 22/04/2019
 Ngày thử nghiệm (Test duration): 23/04/2019
 Tiêu chuẩn đánh giá (Evaluation standard): NEMA VE 1-2002
 Kết quả (Test Result(s)):

TT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Phương pháp thử	Mức quy định	Kết quả	Đánh giá
1	Đo kích thước					
	Chiều rộng (W)	mm	Thước cặp Mitutoyo Thước mét dài	300 ^{±6}	300.03	Đạt
	Chiều cao (H)	mm		100 ^{±10}	100.14	
	Chiều dày (T)	mm		-	2.3	
	Chiều dài (L)	mm		3000 ^{±5}	3000.0	
2	Đo chiều dày lớp phủ		ASTM E376:2017			
	Chiều dày lớp phủ máng cáp	µm		-	3÷6	Đạt
3	Thử tải trọng máng cáp		NEMA VE 1			
	Khoảng cách hai gối đỡ: 2,4m Tải trọng thử: 74kg/m	-		Mẫu không bị phá hủy	Mẫu không bị phá hủy	Đạt



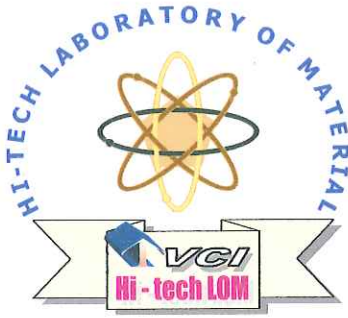
NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG



KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

NGUYỄN THU HIỀN

Ghi chú: - Kết quả trên chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng gửi đến
 - Tên mẫu do khách hàng đặt. Mẫu thử không lưu tại PTN kể từ ngày phát hành báo cáo này.
 - Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của PTN.



VIỆN CƠ KHÍ NĂNG LƯỢNG VÀ MỎ - VINACOMIN (IEMM)
(VINACOMIN - Institute of Energy and Mining Mechanical Engineering)
TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM KIỂM ĐỊNH VÀ TỰ ĐỘNG HÓA (TVCI)
(Testing and Verification Center for Industry)
PHÒNG THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU & KIỂM TRA KHÔNG PHÁ HỦY
(Laboratory of Material and NDT)

Trụ sở (Head office): 565 Nguyễn Trãi – Thanh Xuân – Hà Nội
PTN (Laboratory): Số 3- ngõ 76- đường Trung Văn-quận Nam Từ Liêm- Hà Nội
Tel: +84-24-3552 5553 / 3854 2142; Fax: +84-24-3854 3154
Email: hitechlom@gmail.com

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2019 (Hanoi, April 24th - 2019)

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

(Test Report)

Số (N^o): VCN 414-19-M03

Tên mẫu thử (Sample): Thang cáp 300x100x2 L30000mm, mạ kẽm điện phân
Mô tả mẫu (Description): Mẫu nguyên vẹn, dài 3 mét
Đơn vị gửi mẫu (Client): Công ty TNHH HVC Hưng Yên
Địa chỉ (Address): Thôn Thọ Bình, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 22/04/2019
Ngày thử nghiệm (Test duration): 23/04/2019
Tiêu chuẩn đánh giá (Evaluation standard): NEMA VE 1-2002
Kết quả (Test Result(s)):

TT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Phương pháp thử	Mức quy định	Kết quả	Đánh giá
1	Đo kích thước					
	Chiều rộng (W)	mm	Thước cặp Mitutoyo Thước mét dài	300 ⁺⁶	299.0	Đạt
	Chiều cao (H)	mm		100 ⁺¹⁰	99.12	
	Chiều dày (T)	mm		-	2.41	
	Chiều dài (L)	mm		3000 ⁺⁵	2998.0	
2	Đo chiều dày lớp phủ		ASTM E376:2017			
	Chiều dày lớp phủ thang cáp	µm		-	3÷5	Đạt
3	Thử tải trọng máng cáp		NEMA VE 1			
	Khoảng cách hai gối đỡ: 2,4m Tải trọng thử: 74kg/m	-		Mẫu không bị phá hủy	Mẫu không bị phá hủy	Đạt



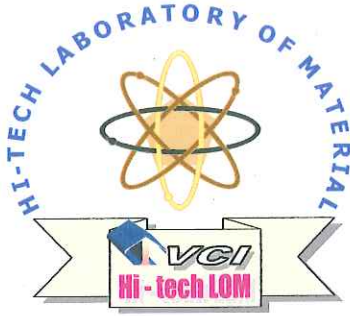
NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG



KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

NGUYỄN THU HIỀN

Ghi chú: - Kết quả trên chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng gửi đến
- Tên mẫu do khách hàng đặt. Mẫu thử không lưu tại PTN kể từ ngày phát hành báo cáo này.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của PTN.



VIỆN CƠ KHÍ NĂNG LƯỢNG VÀ MỎ - VINACOMIN (IEMM)
(VINACOMIN - Institute of Energy and Mining Mechanical Engineering)
TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM KIỂM ĐỊNH VÀ TỰ ĐỘNG HÓA (TVCI)
(Testing and Verification Center for Industry)
PHÒNG THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU & KIỂM TRA KHÔNG PHÁ HỦY
(Laboratory of Material and NDT)

Trụ sở (Head office): 565 Nguyễn Trãi – Thanh Xuân – Hà Nội
PTN (Laboratory): Số 3- ngõ 76- đường Trung Văn-quận Nam Từ Liêm- Hà Nội
Tel: +84-24-3552 5553 / 3854 2142; Fax: +84-24-3854 3154
Email: hitechlom@gmail.com

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2019 (Hanoi, April 24th - 2019)

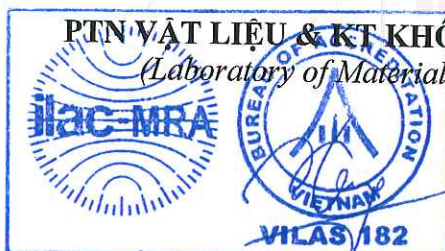
BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

(Test Report)

Số (N^o): VCN 414-19-M05

Tên mẫu thử (Sample):	Thang cáp 300x100x2 L30000mm, Sơn tĩnh điện
Mô tả mẫu (Description):	Mẫu nguyên vẹn, dài 3 mét
Đơn vị gửi mẫu (Client):	Công ty TNHH HVC Hưng Yên
Địa chỉ (Address):	Thôn Thọ Bình, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
Ngày nhận mẫu (Date of receiving):	22/04/2019
Ngày thử nghiệm (Test duration):	23/04/2019
Tiêu chuẩn đánh giá (Evaluation standard):	NEMA VE 1-2002
Kết quả (Test Result(s)):	

TT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Phương pháp thử	Mức quy định	Kết quả	Đánh giá
1	Đo kích thước					
	Chiều rộng (W)	mm	Thước cặp Mitutoyo Thước mét dài	300 ⁺⁶	300.05	Đạt
	Chiều cao (H)	mm		100 ^{±10}	100.55	
	Chiều dày (T)	mm		-	2.8	
	Chiều dài (L)	mm		3000 ⁺⁵	2998.5	
2	Đo chiều dày lớp phủ		ASTM E376:2017			
	Chiều dày lớp phủ thang cáp	µm		-	80÷86	Đạt
3	Thử tải trọng máng cáp		NEMA VE 1			
	Khoảng cách hai gối đỡ: 2,4m Tải trọng thử: 74kg/m	-		Mẫu không bị phá hủy	Mẫu không bị phá hủy	Đạt



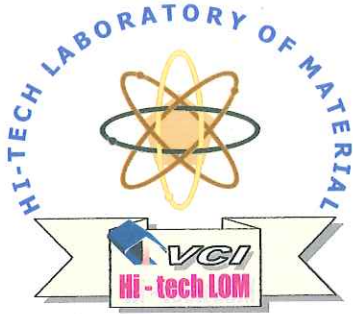
NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG



NGUYỄN THU HIỀN

Ghi chú:

- Kết quả trên chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng gửi đến
- Tên mẫu do khách hàng đặt. Mẫu thử không lưu tại PTN kể từ ngày phát hành báo cáo này.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của PTN.



VIỆN CƠ KHÍ NĂNG LƯỢNG VÀ MỎ - VINACOMIN (IEMM)
 (VINACOMIN - Institute of Energy and Mining Mechanical Engineering)
 TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM KIỂM ĐỊNH VÀ TỰ ĐỘNG HÓA (TVCI)
 (Testing and Verification Center for Industry)
PHÒNG THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU & KIỂM TRA KHÔNG PHÁ HỦY
 (Laboratory of Material and NDT)

Trụ sở (Head office): 565 Nguyễn Trãi – Thanh Xuân – Hà Nội
 PTN (Laboratory): Số 3- ngõ 76- đường Trung Văn-quận Nam Từ Liêm- Hà Nội
 Tel: +84-24-3552 5553 / 3854 2142; Fax: +84-24-3854 3154
 Email: hitechlom@gmail.com

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2019 (Hanoi, April 24th - 2019)

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 (Test Report)
 Số (N^o): VCN 414-19-M06

Tên mẫu thử (Sample): Máng cáp 300x100x2 L30000mm, Sơn tĩnh điện
 Mô tả mẫu (Description): Mẫu nguyên vẹn, dài 3 mét
 Đơn vị gửi mẫu (Client): Công ty TNHH HVC Hưng Yên
 Địa chỉ (Address): Thôn Thọ Bình, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
 Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 22/04/2019
 Ngày thử nghiệm (Test duration): 23/04/2019
 Tiêu chuẩn đánh giá (Evaluation standard): NEMA VE 1-2002
 Kết quả (Test Result(s)):

TT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Phương pháp thử	Mức quy định	Kết quả	Đánh giá
1	Đo kích thước					
	Chiều rộng (W)	mm	Thước cặp Mitutoyo Thước mét dài	300 ^{±6}	299.5	Đạt
	Chiều cao (H)	mm		100 ^{±10}	100.56	
	Chiều dày (T)	mm		-	2.62	
	Chiều dài (L)	mm		3000 ^{±5}	3000.5	
2	Đo chiều dày lớp phủ		ASTM E376:2017			
	Chiều dày lớp phủ máng cáp	μm		-	82÷90	Đạt
3	Thử tải trọng máng cáp		NEMA VE 1			
	Khoảng cách hai gối đỡ: 2,4m Tải trọng thử: 74kg/m	-		Mẫu không bị phá hủy	Mẫu không bị phá hủy	Đạt



NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG



NGUYỄN THU HIỀN

Ghi chú: - Kết quả trên chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng gửi đến
 - Tên mẫu do khách hàng đặt. Mẫu thử không lưu tại PTN kể từ ngày phát hành báo cáo này.
 - Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của PTN.